TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HSST
Ngày 19/4/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Bùi Thị Mai Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Viết Tỵ** và ông **Nguyễn Khánh**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Quách Thị Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa*: Ông **Hoàng Mạnh Cường** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Lê Ngọc P**, sinh ngày 14/11/1984

Nơi cư trú: Xóm M, xã D, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lê Ngọc Quý - Sinh năm 1941; Con bà: Đặng Thị Lừng - Sinh năm 1947; Vợ là: Đào Thị Hồng - Sinh năm 1982; Có 02 con: lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010; Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình.

Tiền án; Không

Tiền sự: Ngày 25/10/2016, Lê Ngọc P bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 25/10/2017

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/12/2018, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 25/12/2018, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hòa Bình phát hiện, kiểm tra và thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc trên người Lê Ngọc P 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng nghi là Hê rôin. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm P vật chứng theo quy định. Tại bản kết luận giám định số: 299/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận : *" Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong P bì niêm P ghi tên Lê Ngọc P gửi giám định có khối lượng 0,30gam, là ma túy, loại Heroin "*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa P khai nhận : Khoảng 10 giờ ngày 25/12/2018 P đón xe khách từ nhà máy G thuộc xã D, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình lên thành phố Hòa Bình để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến Trung tâm điều trị Methadone, P xuống xe để vào uống thuốc. Sau đó, P xin được số điện thoại của một người đàn ông tên Long để hỏi mua ma túy. P gọi theo số điện thoại đó, Long đồng ý và hẹn P sang khu vực tòa nhà Dạ Hợp 12 tầng thuộc tổ 5, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình. Tại đây P đã mua được của Long 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, P cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi về. Khi P đi xuống sảnh tầng 01 của tòa nhà Dạ Hợp thì bị Tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Cáo trạng số: 21/CT-VKSTP ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Lê Ngọc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình luận tội đối với bị cáo Lê Ngọc P, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Ngọc P phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " xử phạt Lê Ngọc P từ 15 - 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) P bì niêm P vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy mang tên Lê Ngọc P. Bị cáo phải nộp án phí HSST.

Phần tranh luận: Bị cáo Lê Ngọc P không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo : Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lê Ngọc P thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,30 gam ma túy loại Hêrôin nhằm mục đích sử dung cho bản thân, bị Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Ngọc P đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm (c) khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình đã truy tố Lê Ngọc P theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, gây mất trật tự trị an và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy là phạm pháp nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã có 01 tiền sự : Ngày 25/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 25/10/2017.Tuy nhiên bị cáo đã không quyết tâm từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các hành vi, tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do căn cước chưa rõ ràng, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự :

Xét thấy cần tịch thu, tiêu huỷ: 01 (Một) P bì niêm P vật chứng hoàn trả sau giám định mang tên Lê Ngọc P.

Số vật chứng còn lại xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu vàng nhạt, bên trong có 01 sim Viettel đã qua sử dụng.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo : Bị cáo Lê Ngọc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc P phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Lê Ngọc P 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/12/2018

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) P bì niêm P vật chứng hoàn trả sau giám định ghi tên Lê Ngọc P, mép dán có dấu tròn đỏ của phòng PC09- Công an tỉnh Hòa Bình

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu vàng nhạt, số Imei 1: 351580074604600, số Imei 2 : 351580074604618 bên trong có 01 sim Viettel đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên được ghi trong nội dung Biên bản giao nhận vật chứng số 34/BB ngày 20/03/2019 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình.

3. Về án phí : Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Ngọc P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán, Chủ Tọa phiên tòa

Bùi Thị Mai Linh